

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 538 /HĐND-VP

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2019

V/vchuẩn bị báo cáo sơ kết 2 năm
thực hiện Quy chế phối hợp số
282/QCPH-TTHĐND-UBND-
BTTUBMTTQ

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh.

Tháng 6 năm 2017, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp. Trong đó tại khoản 2 Điều 11 ghi rõ “Định kỳ vào cuối tháng 10 hằng năm, Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức hội nghị giao ban để đánh giá việc tổ chức thực hiện quy chế phối hợp. Tuy nhiên từ đó đến nay chưa tổ chức được hội nghị giao ban.

Nay Thường trực HĐND tỉnh dự kiến sẽ chủ trì Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh Lạng Sơn (dự kiến vào tháng 10/2019)

Để có cơ sở xây dựng Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Quy chế phối hợp, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng báo cáo kết quả phối hợp sau 02 năm thực hiện (theo đề cương kèm theo) và gửi về Thường trực HĐND tỉnh (qua Văn phòng HĐND tỉnh) trước ngày **20/9/2019** để tổng hợp.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Phòng TH;
- Website VP;
- Lưu: VT, ký họp.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thị Hậu

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban Thường UBMTTQ tỉnh Lạng Sơn
(Đối với UBND tỉnh)

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế

II. Kết quả thực hiện các nội dung phối hợp

1. Chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp và tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh:

- Công tác chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị hồ sơ, tài liệu chính thức gửi đến các Ban HĐND tỉnh thẩm tra; việc cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ hoạt động thẩm tra, thực hiện nhiệm vụ giải trình tại cuộc họp thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; việc chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp.

- UBND tỉnh chỉ đạo chuẩn bị nội dung và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Giải quyết những nội dung phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh:

- Việc tỉnh đăng ký và chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị nội dung trình phiên họp Thường trực HĐND tỉnh; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện kết luận của phiên họp Thường trực HĐND tỉnh để xử lý nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh?

- Xử lý những công việc đột xuất cần phải giải quyết kịp thời để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh (*tổng số nội dung phát sinh đã giải quyết?*)

3. Phối hợp trong tiếp xúc cử tri; giải quyết và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri:

Việc chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri *so với khi chưa thực hiện Quy chế? (kết quả tổng số kiến nghị nhận được? số đã giải quyết? số đang giải quyết? số chưa giải quyết?)*

4. Phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư:

Việc chỉ đạo công tác tiếp công dân và xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết đến Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

3. Những kiến nghị, đề xuất.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Sơ kết 02 năm thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban Thường UBMTTQ tỉnh Lạng Sơn
(Đối Ban Thường trực MTTQ tỉnh)**

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế

II. Kết quả thực hiện các nội dung phối hợp

1. Chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp và tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh:

Việc chỉ đạo chuẩn bị thông báo về hoạt động của MTTQ tỉnh tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của nhân dân trong tỉnh; kiến nghị với HĐND, UBND tỉnh những vấn đề cần thiết (*đã có bao nhiêu kiến nghị đối với HĐND tỉnh*)

Việc phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh thống nhất xem xét, quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn tại kỳ họp của HĐND tỉnh?

2. Phối hợp trong hoạt động giải trình, chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh:

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định nội dung giải trình, nhóm vấn đề chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh (*đã thống nhất bao nhiêu vấn đề*)

3. Phối hợp trong tiếp xúc cử tri; giải quyết và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri:

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh chỉ đạo việc tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi UBND tỉnh xem xét, giải quyết (*trong 2 năm tổ chức bao nhiêu: cuộc tiếp xúc, điểm tiếp xúc, số lượt cử tri tham dự, số ý kiến tổng hợp trình kỳ họp...*)

4. Phối hợp trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ tỉnh:

Kết quả Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ tỉnh thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo các quy định của pháp luật và Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong 02 năm qua.

5. Phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư:

Kết quả Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh gửi các kiến nghị, đơn thư của công dân thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết đến Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh?

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi.
2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.
3. Những kiến nghị, đề xuất.